

Số: 05/2023/QĐST-DS

Kon Rẫy, ngày 15 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng (gọi tắt là Ngân hàng);

Địa chỉ: Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Xuân S - Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng (Văn bản uỷ quyền số: 74/GUQ-NHNo.KR ngày 13/02/2023)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Ông Lê Hồng Th, sinh năm 1962;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963;

2. Ông Lê Hồng Đ, sinh năm 1960;

Cùng địa chỉ: Thôn 7, thị trấn Đăk RVe, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị D liên đới trả cho Ngân hàng số tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 07/9/2023 là **128.541.424** đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi*

tám triệu, năm trăm bốn mươi một nghìn, bốn trăm hai mươi bốn đồng); trong đó: tiền gốc 110.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 17.120.328 đồng, tiền lãi quá hạn 1.421.096 đồng và liên đới trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 08/9/2023 cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 5104LAV202102015 ngày 15/12/2021 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị D

Thời gian trả tiền ngày 07/01/2024.

Đến ngày trả tiền mà ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị D không trả đủ số tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, Hợp đồng thế chấp số 5104LCL201800234 ngày 06/4/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5104LCL202000500 ngày 08/7/2020 ký kết giữa ông Lê Hồng Thát, bà Nguyễn Thị D với Ngân hàng.

Tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 224211 số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00611, do UBND huyện Kon Rẫy cấp ngày 22/7/2016.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số N 450149 số vào sổ cấp giấy chứng nhận 00215 QSDĐ/201/KL do UBND huyện Kon Plong cấp ngày 12/10/1998; điều chỉnh Giấy chứng nhận số 00215.GH.001 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Kon Rẫy.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị D

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.947.917 đồng (*Hai triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm mười bảy đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003819 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị D liên đới trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp là 2.800.000 đồng (*Hai triệu, tám trăm nghìn đồng*).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Thúy